

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/DS-ST  
Ngày 22 tháng 02 năm 2023  
Tranh chấp: “Hợp đồng  
vay tài sản”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Út

*Các Hội thẩm nhân dân:* **1. Ông Trương Công Minh**  
**2. Ông Võ Thanh Liêm**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Tô Huyền Trang là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 22 **tháng 02 năm 2023**, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 596/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc: Tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 389/2022/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP A.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 41-45, đường Lê D, phường B, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền : Ông Trần Thanh T, chức vụ : giám đốc Phòng giao dịch Phan Ngọc Hiền (theo văn bản ủy quyền số 66/2021/UQQ-CT.HĐQT ngày 30/6/2021).

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Diễm P, sinh năm 1996 – Nơi cư trú: Số 11A, Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau - nhân viên thu hồi nợ hiện trường – Phòng thu hồi nợ khối bán lẻ. (Theo văn bản ủy quyền ngày 07/11/2022). (Có mặt)

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Minh N. Sinh năm: 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Ấp B, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện và bản tự khai, quá trình bổ sung tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, bà Nguyễn Diễm P trình bày:* Ngày 22/4/2019, Ngân hàng TMCP A (Gọi tắt OCB) và ông Nguyễn Minh N có ký hợp đồng tín dụng số 0274/2019/HĐTD-OCB-CN và khế ước nhận nợ số 0274/2019/KUNN-

OCB-CN ngày 22/4/2019, theo hợp đồng ông N vay số tiền là 80.000.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng tín chấp CBNV, lãi suất vay trong 03 tháng đầu là 16,5%/năm. Từ tháng thứ 4 trở đi áp dụng lãi suất cho vay điều chỉnh định kỳ 06 tháng/lần. Lãi suất quá hạn bằng 150 lãi suất trong hạn. Phương thức vay trả góp vốn, lãi hàng tháng, trả định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, số tiền trả của mỗi kỳ là 1.340.000 đồng, trả trong 59 kỳ đầu, kỳ cuối cùng trả 940.000 đồng, kỳ trả nợ đầu tiên vào ngày 15/5/2019.

Trong quá trình vay ông N đã thanh toán cho Ngân hàng số nợ gốc là 52.260.000 đồng; Nợ lãi là 30.425.611 đồng; Tổng nợ gốc và lãi đã thanh toán là 82.685.611 đồng. Ông N trả nợ đến ngày 15/8/2022 thì ngưng đến nay.

Tính đến ngày 22/02/2023 ông N còn nợ OCB tổng số tiền vốn và lãi là 30.753.864 đồng, trong đó: Nợ gốc là 27.740.000 đồng, lãi quá hạn 736.988 đồng, lãi trong hạn 2.276.876 đồng. Mặc dù Ngân hàng đã gửi thông báo nhiều lần yêu cầu ông N trả nợ nhưng đến nay ông N vẫn chưa thanh toán cho Ngân hàng. Do đó, ông N đã vi phạm hợp đồng đã ký nên OCB khởi kiện yêu cầu ông N phải thanh toán cho OCB tổng số tiền vốn và lãi tính đến ngày 22/02/2023 là 30.753.864 đồng và khoản nợ lãi phát sinh từ ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký.

*Đối với bị đơn ông Nguyễn Minh N:* Tòa án đã tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo về việc thụ lý vụ án; Thông báo các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa và Giấy triệu tập để xét xử nhưng ông N vẫn vắng mặt không lý do và không có gửi văn bản nêu ý kiến của ông đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho Tòa án.

Tại phiên tòa: Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Ngoài ra, không có yêu cầu gì khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Minh N thanh toán khoản tiền đã vay. Bị đơn hiện nay đang cư trú tại thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau nên tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án thành phố Cà Mau theo quy định tại các Điều 26, 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng triệu tập ông Nguyễn Minh N chứng cứ và hòa giải và tham gia phiên tòa xét xử nhưng ông N vắng mặt không có lý do. Vì vậy, vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông N theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Tranh chấp giữa các đương sự được xác định là tranh chấp hợp đồng vay, hợp đồng được thực hiện dưới hình thức vay tín chấp Cán bộ nhân viên, thể hiện tại hợp đồng tín dụng số 0274/2019/HĐTD-OCB-CN

và khế ước nhận nợ số 0274/2019/KUNN-OCB-CN ngày 22/4/2019. Tại hợp đồng thể hiện ông Nguyễn Minh N đã vay số tiền 80.000.000 đồng. Tuy nhiên, trong quá trình vay ông N chỉ trả được 82.685.611 đồng vốn và lãi đến ngày 15/8/2022 thì ngưng không thanh toán cho Ngân hàng cho đến nay. Xét thấy, ông N có ký hợp đồng vay tiền với Ngân hàng TMCP A là thực tế có xảy ra thể hiện tại hợp đồng tín dụng số 0274/2019/HĐTD-OCB-CN và khế ước nhận nợ số 0274/2019/KUNN-OCB-CN ngày 22/4/2019, ông N ký hợp đồng với tinh thần tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên hợp đồng tín dụng được ký kết giữa hai bên là hợp pháp. Tuy nhiên, do ông N vi phạm thời hạn thanh toán theo hợp đồng đã ký kết nên Ngân hàng TMCP A khởi kiện yêu cầu ông N trả số tiền tính đến ngày 22/02/2023 tổng số vốn và lãi 30.753.864 đồng, trong đó: Nợ gốc là 27.740.000 đồng, lãi quá hạn 736.988 đồng, lãi trong hạn 2.276.876 đồng là có cơ sở chấp nhận. Do đó, buộc ông N phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP A số tiền vốn và lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm là ngày 22/02/2023 là 30.753.864 đồng. Đồng thời, buộc ông N phải thanh toán khoản nợ lãi phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất quy định tại hợp đồng đã ký.

[4]Đối với bị đơn ông Nguyễn Minh N hiện nay đã không còn cư trú tại địa phương và không còn làm việc tại Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh Cà Mau, mặc dù đã được Tòa án niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng đúng quy định nhưng ông N vẫn vắng mặt không rõ lý do và cũng không có văn bản nêu ý kiến phản hồi gửi cho Tòa án. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt ông N là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự có giá ngạch theo quy định pháp luật. Ngân hàng TMCP A không phải nộp, đã dự nộp được nhận lại toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147 và Điều 207, 227, 228, 271, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ Điều 91 của Luật Các tổ chức tín dụng;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần A.

Buộc ông Nguyễn Minh N thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần A tính đến ngày 22/02/2023 tổng số vốn và lãi là 30.753.864 đồng (*Ba mươi triệu bảy trăm năm mươi ba nghìn tám trăm sáu mươi bốn đồng*). Trong đó: Nợ gốc là 27.740.000 đồng, lãi quá hạn 736.988 đồng, lãi trong hạn 2.276.876 đồng.

*Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, ông Nguyễn Minh N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong*

*khoản nợ gốc này. Trường hợp, hợp đồng tín dụng, các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.*

2. Về án phí dân sự có giá ngạch: Ông Nguyễn Minh N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 1.538.000 đồng (chưa nộp). Ngân hàng thương mại cổ phần A không phải chịu án phí. Ngày 09/11/2022 Ngân hàng thương mại cổ phần A đã dự nộp 721.000 đồng theo biên lai số 0002436 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Út**

